

TÓM TẮT ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM

BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG AN PHÚC TRỌN ĐỜI ƯU VIỆT

Quý khách vui lòng đọc và lưu ý các điểm tóm tắt về điều khoản bảo hiểm như bên dưới. Tài liệu Tóm tắt điều khoản này không phải là hợp đồng bảo hiểm. Mọi chi tiết được quy định trong Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm Liên kết chung An Phúc Trọn Đời Ưu Việt.

I. QUYỀN LỢI SẢN PHẨM

Quyền lợi bảo hiểm rủi ro	Chi tiết																
1. Quyền lợi bảo hiểm bệnh Ung thư	Nhận trước 25% Số tiền bảo hiểm (STBH) hiện tại của quyền lợi bảo hiểm tử vong nếu Người được bảo hiểm (NĐBH) mắc bệnh Ung thư trước khi đạt 65 tuổi và trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm (HĐBH) còn hiệu lực.																
2. Quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc Tàn tật toàn bộ và vĩnh viễn (TTTB&VV)	<p>Trong thời gian HĐBH còn hiệu lực, nếu NĐBH bị TTTB&VV trước 70 tuổi hoặc tử vong, Công ty sẽ chi trả một lần quyền lợi bảo như sau:</p> <table><thead><tr><th>Quyền lợi bảo hiểm cơ bản</th><th>Quyền lợi bảo hiểm nâng cao</th></tr></thead><tbody><tr><td>số tiền lớn hơn của: a. STBH hiện tại được tính tại thời điểm tử vong hoặc TTTB&VV; hoặc b. Giá trị tài khoản (GTTK) được tính tại thời điểm tử vong hoặc TTTB&VV</td><td>tổng số tiền của: a. STBH hiện tại được tính tại thời điểm tử vong hoặc TTTB&VV; và b. GTTK được tính tại thời điểm tử vong hoặc TTTB&VV</td></tr></tbody></table> <p>Trường hợp NĐBH tử vong hoặc TTTB&VV dưới 4 tuổi, STBH hiện tại được sử dụng ở trên sẽ được điều chỉnh như sau:</p> <table><thead><tr><th>Tuổi của NĐBH vào thời điểm tử vong hoặc bị TTTB&VV</th><th>STBH hiện tại được điều chỉnh</th></tr></thead><tbody><tr><td>Dưới 1 tuổi</td><td>20% STBH hiện tại</td></tr><tr><td>Dưới 2 tuổi</td><td>40% STBH hiện tại</td></tr><tr><td>Dưới 3 tuổi</td><td>60% STBH hiện tại</td></tr><tr><td>Dưới 4 tuổi</td><td>80% STBH hiện tại</td></tr><tr><td>Từ 4 tuổi trở lên</td><td>100% STBH hiện tại</td></tr></tbody></table>	Quyền lợi bảo hiểm cơ bản	Quyền lợi bảo hiểm nâng cao	số tiền lớn hơn của: a. STBH hiện tại được tính tại thời điểm tử vong hoặc TTTB&VV; hoặc b. Giá trị tài khoản (GTTK) được tính tại thời điểm tử vong hoặc TTTB&VV	tổng số tiền của: a. STBH hiện tại được tính tại thời điểm tử vong hoặc TTTB&VV; và b. GTTK được tính tại thời điểm tử vong hoặc TTTB&VV	Tuổi của NĐBH vào thời điểm tử vong hoặc bị TTTB&VV	STBH hiện tại được điều chỉnh	Dưới 1 tuổi	20% STBH hiện tại	Dưới 2 tuổi	40% STBH hiện tại	Dưới 3 tuổi	60% STBH hiện tại	Dưới 4 tuổi	80% STBH hiện tại	Từ 4 tuổi trở lên	100% STBH hiện tại
Quyền lợi bảo hiểm cơ bản	Quyền lợi bảo hiểm nâng cao																
số tiền lớn hơn của: a. STBH hiện tại được tính tại thời điểm tử vong hoặc TTTB&VV; hoặc b. Giá trị tài khoản (GTTK) được tính tại thời điểm tử vong hoặc TTTB&VV	tổng số tiền của: a. STBH hiện tại được tính tại thời điểm tử vong hoặc TTTB&VV; và b. GTTK được tính tại thời điểm tử vong hoặc TTTB&VV																
Tuổi của NĐBH vào thời điểm tử vong hoặc bị TTTB&VV	STBH hiện tại được điều chỉnh																
Dưới 1 tuổi	20% STBH hiện tại																
Dưới 2 tuổi	40% STBH hiện tại																
Dưới 3 tuổi	60% STBH hiện tại																
Dưới 4 tuổi	80% STBH hiện tại																
Từ 4 tuổi trở lên	100% STBH hiện tại																

3. Quyền lợi bảo hiểm đối với NĐBH không hút thuốc lá	Trong thời gian HĐBH còn hiệu lực, nếu NĐBH tử vong, Công ty sẽ chi trả thêm 10% STBH hiện tại với điều kiện NĐBH từ 15 tuổi trở lên vào thời điểm tử vong và được xác định không hút thuốc lá.																
4. Quyền lợi bảo hiểm khi NĐBH tử vong do Tai nạn	<p>Trong thời gian HĐBH còn hiệu lực, nếu NĐBH tử vong do Tai nạn trước khi đạt 65 tuổi, Công ty sẽ chi trả thêm 100% STBH hiện tại.</p> <p>Trường hợp NĐBH tử vong do Tai nạn dưới 4 tuổi, STBH hiện tại sẽ được điều chỉnh theo quy định trong Quy tắc và Điều khoản.</p>																
Quyền lợi đầu tư	Chi tiết																
1. Quyền lợi hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ liên kết chung	<p>Trong thời gian HĐBH còn hiệu lực, GTTK hợp đồng sẽ được tính lãi hàng tháng theo mức Lãi suất tích lũy tại từng thời điểm. Tùy theo kết quả đầu tư của Quỹ liên kết chung, lãi suất tích lũy của khách hàng có thể thay đổi tăng hoặc giảm nhưng không thấp hơn mức lãi suất cam kết tối thiểu. Mức lãi suất sẽ được Công ty công bố hàng tháng trên trang thông tin điện tử www.aia.com.vn</p> <table border="1" data-bbox="620 981 1402 1234"> <tr> <td>Năm hợp đồng</td> <td>1-2</td> <td>3-4</td> <td>5</td> <td>6</td> <td>7</td> <td>8</td> <td>9+</td> </tr> <tr> <td>Lãi suất cam kết tối thiểu</td> <td>5,0%</td> <td>4,5%</td> <td>4,0%</td> <td>3,5%</td> <td>3,0%</td> <td>2,5%</td> <td>2,0%</td> </tr> </table>	Năm hợp đồng	1-2	3-4	5	6	7	8	9+	Lãi suất cam kết tối thiểu	5,0%	4,5%	4,0%	3,5%	3,0%	2,5%	2,0%
Năm hợp đồng	1-2	3-4	5	6	7	8	9+										
Lãi suất cam kết tối thiểu	5,0%	4,5%	4,0%	3,5%	3,0%	2,5%	2,0%										
2. Quyền lợi Thưởng duy trì hợp đồng	<p>Một khoản Thưởng duy trì hợp đồng sẽ được phân bổ vào GTTK cơ bản vào các Ngày nhận thưởng là các Ngày kỷ niệm hợp đồng thứ 10, 15 và 20 theo bảng dưới đây, với điều kiện Phí bảo hiểm cơ bản trong những Năm hợp đồng trước đó đã được đóng đủ vào mỗi kỳ đóng phí bao gồm cả việc đóng trong thời gian gia hạn đóng phí.</p> <p>Riêng đối với những khách hàng chọn đóng phí theo định kỳ tháng, ngoài việc đóng phí theo điều kiện trên thì 2 kỳ phí bảo hiểm cơ bản gần nhất trước Ngày nhận thưởng khách hàng phải đóng đủ trước Ngày nhận thưởng.</p> <table border="1" data-bbox="620 1693 1402 2107"> <tr> <td>Ngày kỷ niệm hợp đồng thứ</td> <td>Thưởng duy trì hợp đồng</td> </tr> <tr> <td>10</td> <td>100% Tổng Số tiền tính Thưởng</td> </tr> <tr> <td>15</td> <td>10% Tổng Số tiền tính Thưởng</td> </tr> <tr> <td>20</td> <td>10% Tổng Số tiền tính Thưởng</td> </tr> </table>	Ngày kỷ niệm hợp đồng thứ	Thưởng duy trì hợp đồng	10	100% Tổng Số tiền tính Thưởng	15	10% Tổng Số tiền tính Thưởng	20	10% Tổng Số tiền tính Thưởng								
Ngày kỷ niệm hợp đồng thứ	Thưởng duy trì hợp đồng																
10	100% Tổng Số tiền tính Thưởng																
15	10% Tổng Số tiền tính Thưởng																
20	10% Tổng Số tiền tính Thưởng																

	<p>Tổng Số tiền tính Thưởng là tổng khoản lãi tích lũy vào GTTK cơ bản được tính vào các Ngày kỷ niệm hợp đồng thứ 6, 7, 8, 9 và 10 theo bảng sau:</p> <table border="1" data-bbox="622 315 1401 1205"> <thead> <tr> <th data-bbox="622 315 917 501">Ghi nhận Số tiền tính Thưởng vào Ngày kỷ niệm hợp đồng thứ</th> <th data-bbox="917 315 1401 501">Số tiền tính Thưởng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="622 501 917 645">6</td> <td data-bbox="917 501 1401 645">50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 2 đến Năm hợp đồng thứ 6</td> </tr> <tr> <td data-bbox="622 645 917 788">7</td> <td data-bbox="917 645 1401 788">50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 3 đến Năm hợp đồng thứ 7</td> </tr> <tr> <td data-bbox="622 788 917 931">8</td> <td data-bbox="917 788 1401 931">50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 4 đến Năm hợp đồng thứ 8</td> </tr> <tr> <td data-bbox="622 931 917 1075">9</td> <td data-bbox="917 931 1401 1075">50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 5 đến Năm hợp đồng thứ 9</td> </tr> <tr> <td data-bbox="622 1075 917 1205">10</td> <td data-bbox="917 1075 1401 1205">50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 6 đến Năm hợp đồng thứ 10</td> </tr> </tbody> </table>	Ghi nhận Số tiền tính Thưởng vào Ngày kỷ niệm hợp đồng thứ	Số tiền tính Thưởng	6	50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 2 đến Năm hợp đồng thứ 6	7	50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 3 đến Năm hợp đồng thứ 7	8	50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 4 đến Năm hợp đồng thứ 8	9	50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 5 đến Năm hợp đồng thứ 9	10	50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 6 đến Năm hợp đồng thứ 10
Ghi nhận Số tiền tính Thưởng vào Ngày kỷ niệm hợp đồng thứ	Số tiền tính Thưởng												
6	50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 2 đến Năm hợp đồng thứ 6												
7	50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 3 đến Năm hợp đồng thứ 7												
8	50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 4 đến Năm hợp đồng thứ 8												
9	50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 5 đến Năm hợp đồng thứ 9												
10	50% Khoản lãi đã tích lũy vào GTTK cơ bản từ Năm hợp đồng thứ 6 đến Năm hợp đồng thứ 10												
<p>3. Quyền lợi đảm bảo duy trì hiệu lực hợp đồng</p>	<p>Trường hợp Bên mua bảo hiểm (BMBH) đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản của 4 Năm hợp đồng đầu tiên và chưa từng thực hiện rút tiền từ GTTK cơ bản, Hợp đồng bảo hiểm vẫn duy trì hiệu lực cho dù GTTK không đủ để thanh toán cho Khoản khấu trừ hàng tháng.</p> <p>Trong trường hợp này, Khoản khấu trừ hàng tháng chưa được thanh toán sẽ được xem là Khoản nợ, không tính lãi, và sẽ được khấu trừ từ GTTK khi BMBH thực hiện nghĩa vụ đóng từ những lần đóng phí kế tiếp.</p>												
<p>4. Quyền lợi khi Hợp đồng bảo hiểm đáo hạn</p>	<p>Vào Ngày đáo hạn, Công ty sẽ chi trả GTTK tính đến Ngày đáo hạn nếu HĐBH còn hiệu lực và NĐBH còn sống vào Ngày đáo hạn.</p>												

II. LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu NĐBH tử vong hoặc bị TTTB&VV do bất kỳ lý do nào dưới đây:

- do hành vi gian lận bảo hiểm;
- do hành vi tự tử;
- do các nguyên nhân dẫn đến tử vong hoặc TTTB&VV đã có trước ngày có hiệu lực của hợp đồng hoặc ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào đến sau;
- do chiến tranh.

Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu NĐBH tử vong do hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của bất kỳ lý do nào dưới đây:

- do hành vi cố ý của BMBH, NĐBH hay Người thụ hưởng. Trong trường hợp do hành vi cố ý của Người thụ hưởng, Công ty sẽ chỉ chi trả quyền lợi bảo hiểm cho Người thụ hưởng được chỉ định nào không tham gia vào các hành vi đó và theo phần quyền lợi bảo hiểm đã được chỉ định; hoặc
- chiến tranh, các hoạt động xung đột vũ trang hoặc các hoạt động bạo động, gây rối, đình công hay khủng bố; hoặc
- tham gia đánh nhau, ẩu đả; hay chống lại việc bắt giữ của cơ quan có thẩm quyền; hoặc
- hành vi sử dụng chất kích thích, ma túy, tự tử hoặc cố tình tự gây thương tích trong lúc tinh táo hay mất trí; hoặc tai nạn xảy ra do sử dụng rượu bia quá nồng độ theo qui định liên quan của pháp luật hoặc do ảnh hưởng của việc sử dụng thuốc không được chỉ định; hoặc
- tai nạn xảy ra trên phương tiện vận chuyển hàng không trừ trường hợp là hành khách đi trên chuyến bay thương mại có lịch trình thường xuyên; hoặc
- tham gia các hoạt động giải trí nguy hiểm như: lặn có bình dưỡng khí, nhảy bungee (nhảy từ một độ cao nhất định với một sợi dây đàn hồi buộc ở cổ chân), nhảy dù, leo núi, đua ngựa hay đua xe, hành động nguy hiểm không cần thiết trừ trường hợp cứu người; hoặc
- do ảnh hưởng của chất phóng xạ

III. THỜI HẠN HỢP ĐỒNG, THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ

- Thời hạn hợp đồng: Đến 100 tuổi.
- Thời hạn đóng phí: Bằng thời hạn hợp đồng.
- Thời hạn đóng phí bắt buộc: 4 năm hợp đồng đầu tiên.

IV. NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN SỨC KHỎE ĐẦY ĐỦ VÀ TRUNG THỰC

Là cơ sở để công ty bảo hiểm chấp thuận hay từ chối bảo hiểm cho khách hàng và cũng là cơ sở cho việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm về sau. Vì vậy, đây là trách nhiệm mà khách hàng phải đảm bảo tuân thủ khi tham gia bảo hiểm nhân thọ. Việc kê khai không đầy đủ hoặc không trung thực thông tin trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm có thể sẽ dẫn đến tình trạng hợp đồng bảo hiểm bị chấm dứt hoặc quyền lợi bảo hiểm không được chi trả.

V. THỜI GIAN CÂN NHẮC

Trong vòng 21 ngày kể từ ngày nhận được Hợp đồng bảo hiểm, Khách hàng có quyền từ chối tiếp tục tham gia Hợp đồng bảo hiểm bằng cách gửi thông báo đến AIA Việt Nam. Khi đó, Công ty sẽ chấm dứt HĐBH, hoàn lại số phí bảo hiểm mà Khách hàng đã đóng, không có lãi, sau khi trừ đi các chi phí kiểm tra sức khỏe, nếu có.

VI. CÁC LOẠI CHI PHÍ

Sản phẩm bảo hiểm Liên kết chung An Phúc Trọn Đời Ưu Việt áp dụng các loại chi phí:

1. Chi phí ban đầu
2. Chi phí bảo hiểm rủi ro
3. Chi phí quản lý hợp đồng
4. Chi phí quản lý quỹ

Khách hàng vui lòng xem chi tiết mức phí áp dụng nêu tại **Chương 5 của Quy tắc và Điều khoản** sản phẩm này.

VII. HỦY HỢP ĐỒNG

Khách hàng có thể yêu cầu chấm dứt HĐBH trước thời hạn bằng cách thông báo bằng văn bản cho Công ty và gửi trả bản chính Hợp đồng bảo hiểm để nhận GTTK tại thời điểm HĐBH bị chấm dứt sau khi trừ đi các Khoản nợ, nếu có.

VIII. HƯỚNG DẪN XEM VÀ TẢI HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Quý khách vui lòng truy cập <https://myaia.aia.com.vn> hoặc ứng dụng AIA+ để xem và tải bộ hợp đồng bảo hiểm. Chi tiết cách thức sử dụng, Quý khách vui lòng truy cập <https://www.aia.com.vn/vi/dich-vu/gioi-thieu-ve-aia-plus/huong-dan-su-dung-aia-plus.html>